TOÀ ÁN NHÂN DÂN **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
THỊ XÃ BỈM SƠN Độc lập – Tự do- Hạnh phúc
TỈNH THANH HÓA
Bản án số: 17 /2023 / HSST
Ngày: 28 / 4 /2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Tạ Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Đức Thẩm; Bà Lê Thị Loan.

- Thư ký phiên toà:Ông Hoàng Văn Trung - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12 /2023/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2023 , theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12 /2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **N T M** – Sinh ngày 10/02/1988 Tại: B, T; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay : khu phố X, phường B, thị xã B, tỉnh T. Nghề nghiệp: lao động tự do; Văn hóa: 12/12; Quốc tịch: V; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không ; Con ông: N V M sinh năm 1955 ; Con bà: T T D (đã chết); bản thân chưa có vợ, con; Tiền án: Ngày 27/11/2020 bị Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn xử phạt 19 (mười chín) tháng tù về hành vi " Tàng trữ trái phép chất ma túy" ; Tiền sự: không. Về nhân thân: Năm 2004 bị công an phường B, thị xã B tỉnh T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: " Đánh người gây thương tích", phạt tiền 50.000đ. Bị tạm giữ ngày 09/01/2023, đến ngày 13/01/2023 chuyển tạm giam. Bị cáo có mặt .

Người làm chứng :1 Anh N Đ B sinh năm 1963
Trú tại: Khu phố 3, phường B, thị xã B, tỉnh T (vắng mặt)
Người chứng kiến: Anh H T D sinh năm 1996
Trú tại: Khu phố 4, phường B , thị xã B , tỉnh T (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 18 giờ 45 phút ngày 09/01/2023 tổ công tác Đội CSĐT Kinh tế -Ma túy công an thị xã B làm nhiệm vụ tại khu vực cầu vượt đường sắt trên Quốc lộ 1A (hướng H– T) thuộc khu phố 3, phường B, thị xã B phát hiện N T M có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra thì M ném một túi nilong màu hồng về phía trước bên phải cách vị trí M ngồi 01 mét nhưng đã bị tổ công tác phát hiện bắt giữ, tổ công tác kiểm tra túi

nilong bên trong có 01 gói giấy nhỏ có dòng kẻ màu trắng, kích thước (0,5 x 1) cm bên trong có chất bột trắng ngà, dạng cục vụn. Kiểm tra người của N T M phát hiện thu giữ 01 ví da màu nâu tại túi quần phía sau, bên phải Mừng đang mặc 01 gói giấy bìa cứng có nhiều chữ số, màu trắng kích thước (3 x 3) cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà, dạng cục vụn. Quá trình điều tra N T M khai nhận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 09/01/2023, Nguyễn Tiến Mừng gọi điện thoại cho P V Đ, Mừng lưu trong danh bạ là " Đ T" để hỏi mua ma túy, M hỏi Đ: " Anh ơi còn hàng không? để cho em 500.000đ" thì Đ trả lời: " Có hàng, đến chân cầu vượt thì gọi lại". Do M đã từng mua ma túy của Đ nên hiểu chân cầu vượt là cầu vượt đường sắt thuộc phường B, thị xã B , sau đó M một mình điều khiển chiếc xe máy biển kiểm soát 36R9-1325 từ thành phố T về thị xã B để mua ma túy sử dụng. Khi về đến chân cầu vượt đường sắt hướng H – T, M dừng xe gọi điện thoại cho Đ thông báo đã đến điểm hẹn, Đ nghe máy và bảo M chờ, khoảng 10 phút sau Đ đi bộ hướng từ đường sắt lên, M đưa cho Đ tờ tiền mệnh giá 500.000đ, Đ nhận tiền và chỉ về hướng bụi chuối ngay gần nơi M dừng xe và nói: "Hàng đang treo ở đó, đến lấy" rồi Đ đi luôn. Theo lời chỉ của Đ M đi đến bụi chuối nhìn thấy một túi ni lông màu hồng bên trong đựng một gói giấy nhỏ màu trắng kẻ ô ly chứa hê rô in. M mở gói ma túy dùng móng tay chia một phần vào tờ giấy bìa cứng màu trắng có nhiều chữ số, kích thước khoảng (3x3)cm rồi cất vào trong ví để ở túi quần phía sau, phần ma túy còn lại trong giấy kẻ ô ly M gói lại bỏ vào túi ni lông màu hồng để tìm chỗ sử dụng, lúc này có lực lượng Công an đến yêu cầu kiểm tra hành chính, do lo sợ nên M đã ném túi ni lông màu hồng bên trong có gói ma túy được bọc bằng giấy ô ly màu trắng kích thước (0,5x1)cm ra vị trí cách nơi M đứng khoảng 1mét nhưng đã bị lực lượng Công an phát hiện thu giữ, kiểm tra túi quần bên phải M đang mặc, thu giữ gói ma túy kích thước khoảng (3x3)cm mà M đã cất giấu trước đó. M khai nhận đây là ma túy vừa mua, mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác mời người làm chứng, người chứng kiến, đưa đối tượng M cùng tang vật thu giữ về trụ sở Công an phường B , thị xã B lập biên bản phạm pháp quả tang theo quy định của pháp luật. Ngày 09/01/2023 Cơ quan CSĐT Công an thị xã B ban hành quyết định trưng cầu giám định số 03/QĐ-CSĐT gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T để trưng cầu giám định mẫu vật gửi giám định có phải là ma túy không? Nếu là ma túy thì là loại ma túy gì ? Khối lượng mẫu vật gửi giám định là bao nhiêu. Tại Bản kết luận giám định số 379/KL-KTHS ngày 12/01/2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T kết luận: Chất bột mà trắng ngà dạng cục vụn của phong bì niêm phong mặt trước có ghi hình "Vụ N T M " do Công an Thị xã B phát hành, ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,063g loại Heroine. Chất bột mà trắng ngà dạng cục vụn của phong bì niêm phong ký hiệu M2 có khối lượng 0,017gam loại Heroin, tổng khối lượng của 02 phong bì M1+M2 là: 0,08 gam Heroin. Đối với nguồn gốc số ma túy theo M khai mua của P V Đ quá trình điều tra Đ không thừa nhận đã bán ma túy cho M. Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật và tài sản

của Đ tại địa chỉ trên nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

** Về xử lý vật chứng, tài sản, đồ vật tạm giữ:* 01 (một) gói giấy nhỏ có dòng kẻ ô ly màu trắng, kích thước khoảng (0,5x1)cm, bên trong gói có chứa chất bột màu trắng ngà, dạng cục vụn. 01 (một) gói giấy bìa cứng có nhiều chữ, số màu trắng, kích thước khoảng (3x3)cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà, dạng cục vụn. 01 (một) điện thoại di động Nokia màu xám, loại bàn phím đã qua sử dụng, bên trong lắp sim thuê bao 0858599456. 01 (một) ví da màu nâu, kích thước 10x15cm đã qua sử dụng. 01 túi ni lông màu hồng

Tại bản cáo trạng số 18 /CT-VKS-BS ngày 30 tháng 03 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã B đã truy tố N T M về tội :

" Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 249 của BLHS. Tại phiên tòa, đại diện VKS đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù; Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 điều 106 của BLTTHS tịch thu tiêu hủy số ma túy là tang vật của vụ án và trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động có ghi chữ NOKIA màu xám, loại bàn phím đã qua sử dụng, tịch thu tiêu hủy 01 ví da màu nâu, 01 túi ni long màu hồng. Đồng thời, đề nghị bị cáo nộp tiền án phí HSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã B; Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân thị xã B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo N T M đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố. Căn cứ lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 40 phút ngày 09/01/2023 tổ công tác đội CSĐT tội phạm Kinh tế về ma túy công an thị xã B làm nhiệm vụ tại khu vực cầu vượt đường sắt trên Quốc lộ 1 A (hướng H – T) phát hiện bắt quả tang N T M ném 01 gói ma túy cách vị trí Mừng đứng khoảng 01 m và thu được trong túi quần bên phải của N T M 01 gói ma túy. Qua giám định 02 gói ma túy thu được của bị cáo có tổng trọng lượng 0,080 gam, loại hê rô in nhằm mục đích sử dụng. Bản thân bị cáo có tiền án về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" nên lần phạm tội này của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội : " Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy đinh tại điểm a khoản 1 điều 249 của BLHS.

[3]. **Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội**:

Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn khu dân cư. Vì vậy, cần phải xét xử các bị cáo bằng một mức án nghiêm khắc để giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. **Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự**:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên khi lượng hình bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 của BLHS. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5] Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần vi phạm pháp luật bị xử lý vi phạm hành chính nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà ngày càng dấn sâu vào con đường nghiện chất ma túy dẫn đến phạm tội. Xét thấy, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hôi trong một khoảng thời gian nhất định để bị cáo cải tạo bản thân để trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[6] – Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 điều 106 của BLTTHS tịch thu tiêu hủy 0,052 g (*không phẩy không năm hai*) gam chất bột màu trắng dạng cục vụn (*mẫu vật còn lại sau giám định*).

-Đối với 01 điện thoại di động NOKIA màu xám loại bàn phím đã qua sử dụng, quá trình điều tra không xác định được có liên quan đến việc phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 3 điều 106 của BLTTHS trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại này.

-01 ví da màu nâu và 01 túi ni long màu hồng, không có giá trị sử dụng, căn cứ điểm c khoản 2 điều 106 Bộ Luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy tang vật này.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố*: Bị cáo N T M đã phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm a Khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo N T M 14 (mười bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày (09/ 01 /2023).

2. *Về xử lý vật chứng:* áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 điều 106 của BLTTHS tịch thu tiêu hủy 0,052 g gam chất bột màu trắng dạng cục, vụn (*mẫu vật còn lại sau giám định*) trong phong bì niêm phong được dán kín bởi các chữ ký ghi rõ họ tên của N T Đ, L N L và các hình dấu do phòng kỹ thuật Hình sự công an tỉnh T phát hành và trả lại cho bị cáo N T M 01 điện thoại di động có ghi chữ NOKIA màu xám , loại bàn phím đã qua sử dụng .

-Tịch thu tiêu hủy các tang vật sau: 01 ví da màu nâu, kích thước 10 x 15 cm đã qua sử dụng và 01 túi ni long màu hồng .

(*Tang vật được bàn giao và mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Chi cục thi hành án Dân sự B*).

3. *Về án phí*: Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo N T M phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28 / 4 /2023).

Nơi nhận:
-VKS Bỉm sơn
-Bị cáo
-VKSND tỉnh Thanh hóa
- CQ Thi hành án HS
-CQĐT CA Bỉm sơn
-Chi cục THADân sự BS
- Tòa án tỉnh Thanh hóa
-Lưu CQ

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Thị Hương